

HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VN
TRƯỜNG CÁN BỘ PHỤ NỮ TW

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Hà Nội, ngày 8 tháng 10 năm 2012

THÔNG BÁO KẾT QUẢ THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2012

TT	Họ	tên	Năm sinh	Quê quán	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Giảng/viết đề cương NC/chuyên ngành	Kiến thức chung	Ngoại ngữ	Tin học	Tổng điểm xét kết quả	Chỉ tiêu thông báo	Chỉ tiêu HĐ đề xuất	Ghi chú
1	Hoàng Kim	Châu	1981	Thái Bình	KHCB	35.4	35	miễn	40	105.8	3	1	Không trúng tuyển
2	Vũ Thị Ngọc	Bích	1984	Hà Nội	KHCB	71.4	35	miễn	80	177.8			Không trúng tuyển
3	Nguyễn Thị Thu	Hà	1979	Thái Bình	KHCB	49.2	35	26.7	50	133.4			Không trúng tuyển
4	Nguyễn Thị Thu	Hà	1990	Hà Nội	KHCB	35	55	15	38	125			Không trúng tuyển
5	Nguyễn Thị	Hằng	1977	Hà Nam	KHCB	42.4	50	41.3	50	134.8			Không trúng tuyển
6	Nguyễn Thị	Yến*	1984	Thái Bình	KHCB	35.4	miễn	miễn	miễn				Không trúng tuyển
7	Nguyễn Thị Thúy	Loan	1980	Quảng Bình	KHCB	41	35	34.7	45	117			Không trúng tuyển
8	Nguyễn Thị Cẩm	Lệ	1986	Thái Nguyên	KHCB	70	40	miễn	48	180			Không trúng tuyển
9	Đinh Thị Phương	Thảo	1987	Hà Nội	KHCB	67	45	17	50	179			Không trúng tuyển
10	Đào Thị	Nhung	1990	Hưng Yên	KHCB	44	35	48.7	40	123			Không trúng tuyển
11	Phạm Thị Xuân	Linh	1981	Hà Tĩnh	KHCB	65	60	77.3	80	190			Trúng tuyển
12	Nguyễn Văn	Thường	1989	Vĩnh Phúc	KHCB	43	40	26.7	45	126			Không trúng tuyển
13	Nguyễn Văn	Tòng	1988	Bắc Giang	KHCB	57.8	50	53.3	50	165.6			Không trúng tuyển
14	Trần Ngọc	Trâm	1986	Hà Nam	KHCB	58.8	65	59.3	38	182.6			Không trúng tuyển
15	Lê Thị	Yến	1990	Hà Nội	KHCB	33.5	40	40	45	107			Không trúng tuyển
16	Lê Thế	Tình	1982	Thanh Hóa	KHCB	47.3	40	57	35	134.6			Không trúng tuyển
17	Nguyễn Thị	Hằng	1980	Thanh Hóa	KHCB	33.8	40	24	48	107.6			Không trúng tuyển
18	Dương Văn	Truyền	1981	Bắc Giang	KHCB	25.3	50	33.3	30	100.6			Không trúng tuyển
19	Đoàn Thị	Dung	1989	Hải Dương	CTPN	42.8	35	46	75	120.6			Không trúng tuyển
20	Nguyễn Thị	Hà	1990	Nghệ An	CTPN	47.8	40	62	80	135.6			Không trúng tuyển

TT	Họ	tên	Năm sinh	Quê quán	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Giảng/viết đề cương NC/chuyên ngành	Kiến thức chung	Ngoại ngữ	Tin học	Tổng điểm xét kết quả	Chỉ tiêu thông báo	Chỉ tiêu HD đề xuất	Ghi chú
21	Lê Thị Thu	Hằng*	1979	Hà Tĩnh	CTPN	68.2	miễn	miễn	miễn		5	1	Trúng tuyển
22	Quách Thu	Hiền	1990	Thái Nguyên	CTPN	49.6	45	56.7	90	144.2			Không trúng tuyển
23	Hoàng Thị Khánh	Dung*	1979	Yên Bái	CTPN	49.2	miễn	miễn	miễn				Không trúng tuyển
24	Nguyễn Thị Thu	Hà	1991	Hưng Yên	CTPN	37	40	35.3	70	114			Không trúng tuyển
25	Trịnh Thị Thanh	Huyền	1988	Hải Phòng	CTPN	41.6	40	46	35	123.2			Không trúng tuyển
26	Nguyễn Quỳnh	Mai	1991	Thái Bình	CTPN	41.2	60	80.7	60	142.4			Không trúng tuyển
27	Vũ Thị Thanh	Mai	1986	Phú Thọ	CTPN	39.8	35	43.3	45	114.6			Không trúng tuyển
28	Đặng Thị	Lài	1987	Nghệ An	CTPN	43.3	35	40	30	121.6			Không trúng tuyển
29	Nguyễn Hiền	Minh	1983	Hà Nội	CTPN	57	45	46.7	38	159			Không trúng tuyển
30	Lê Hà Thu	Nguyệt	1989	Nam Định	CTPN	34.3	55	50	28	123.6			Không trúng tuyển
31	Tạ Thị	Nhung	1987	Ninh Bình	CTPN	42.5	35	36.7	48	120			Không trúng tuyển
32	Đỗ Thị Thu	Phương	1986	Hà Nội	CTPN	67.8	45	46.7	60	180.6			Không trúng tuyển
33	Đồng Thị Minh	Phúc	1987	Nam Định	CTPN	41.2	45	38	50	127.4			Không trúng tuyển
34	Dư Hoài	Phương	1989	Quảng Trị	CTPN	42	40	64.7	38	124			Không trúng tuyển
35	Nguyễn Thị	Phương	1982	Thanh Hóa	CTPN	38.8	40	64.7	45	117.6			Không trúng tuyển
36	Lê Thị	Thu	1988	Thanh Hóa	CTPN	45	45	58	15	135			Không trúng tuyển
37	Phạm Thị Thủy	Triều	1973	Hà Nội	CTPN	51.3	50	miễn	45	152.6			Không trúng tuyển
38	Hoàng Thị	Việt	1981	Lạng Sơn	CTPN	55.3	35	26.7	20	145.6			Không trúng tuyển
39	Nguyễn Thị Tú	Anh	1987	Hà Nam	TTNCPN	47	37	78	60	131	5	2	Không trúng tuyển
40	Nguyễn Thành	Biên	1986	Hà Nam	TTNCPN	Bỏ	25	bỏ	bỏ	25			Không trúng tuyển
41	Nguyễn Thị Hà	Giang	1984	Hà Nội	TTNCPN	23	70	bỏ	53	116			Không trúng tuyển
42	Bùi Diễm	Hằng	1987	Thái Bình	TTNCPN	73	75	64.7	85	221			Trúng tuyển
43	Lê Thu	Huyền	1989	Phú Thọ	TTNCPN	42	45	36.7	35	129			Không trúng tuyển
44	Nguyễn Phi	Long	1988	Hà Tĩnh	TTNCPN	19	40	36.7	60	78			Không trúng tuyển
45	Trương Thị	Nga	1988	Hà Nam	TTNCPN	69	50	50.7	48	188			Không trúng tuyển
46	Tô Lan	Phương*	1981	Thái Bình	TTNCPN	76	55	miễn	miễn	207			Trúng tuyển
47	Lê Thị Thanh	Phương	1979	Hà Nội	TTNCPN	59	40	miễn	75	158			Không trúng tuyển
48	Mai Nguyệt	Quế	1984	Thanh Hoá	TTNCPN	39	30	59.3	90	108			Không trúng tuyển
49	Hoàng Thị Minh	Thư	1982	Nam Định	TTNCPN	41	40	miễn	75	122			Không trúng tuyển
50	Nguyễn Thị Ngọc	Thúy	1990	Hưng Yên	TTNCPN	27	40	41.3	48	94			Không trúng tuyển

TT	Họ	tên	Năm sinh	Quê quán	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Giảng/viết đề cương NC/chuyên ngành	Kiến thức chung	Ngoại ngữ	Tin học	Tổng điểm xét kết quả	Chỉ tiêu thông báo	Chỉ tiêu HĐ đề xuất	Ghi chú
51	Phạm Thị Thuý	Triều	1973	Hà Nội	TTNCPN	34	50	miễn	45	118			Không trúng tuyển
52	Phùng Thị	Hằng	1990	Hà Nội	Kế toán	45	45	28	63	135	1	0	Không trúng tuyển
53	Trần Thị Hải	Phương	1990	Hải Dương	Kế toán	85	40	57.3	70	210			Không trúng tuyển
54	Nguyễn Thị Kim	Thoa	1987	Hà Nam	Kế toán	11	35	8	bỏ	57			Không trúng tuyển
55	Bùi Thị	Thuý	1984	Thái Bình	Kế toán	37	25	40	75	99			Không trúng tuyển
56	Nguyễn Ngọc	Anh	1990	Hà Nội	TTTTTV	55	35	30	miễn	145	1	0	Không trúng tuyển
57	Đỗ Bích	Duyên	1990	Hà Nam	TTTTTV	30	45	58	30	105			Không trúng tuyển
58	Vũ Đình	Quân	1982	Hà Nội	TTTTTV	30	5	50	miễn	65			Không trúng tuyển

Ghi chú:

1. Người trúng tuyển cần:

- Tham dự đầy đủ các bài thi theo quy định

- Tất cả các bài thi phải đạt từ 50 điểm trở lên, riêng thi giảng/viết đề cương nghiên cứu/chuyên ngành phải đạt 60 điểm trở lên

2. Kết quả thi theo đúng quy định: là tổng số điểm của bài thi kiến thức chung và bài thi chuyên môn (giảng/viết đề cương nghiên cứu/chuyên ngành)

3. Những người trong danh sách có đánh dấu (*) là các trường hợp xét tuyển

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH

TRƯỞNG
CÁN BỘ
PHỤ NỮ
TRUNG ƯƠNG

PHẠM THỊ DIỄM